

# KỶ NIỆM 86 NĂM NGÀY THÀNH LẬP HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM (20/10/1930 - 20/10/2016)



## NGÀY THÀNH LẬP HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM 20/10/1930

**H**ơn một năm sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, ngày 20-10-1946. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam được thành lập. Lần đầu tiên trong lịch sử nước ta, một đoàn thể quần chúng của phụ nữ được hoạt động hợp pháp và công khai nhằm đoàn kết, động viên lực lượng phụ nữ đóng góp tích cực vào sự nghiệp cách mạng của đất nước. Thực ra, ngày lịch sử đáng ghi nhớ đó của phụ nữ Việt Nam được bắt đầu từ năm thành lập Đảng tức là từ tháng 10-1930.

Trong xã hội thuộc địa và nửa phong kiến trước đây, người phụ nữ Việt Nam sống trong cảnh tối tăm, khổ cực. Họ không có chút quyền chính trị, bị bóc lột và bị đối xử không bình đẳng. Chế độ trả lương bất công của bọn chủ tư bản, thói dâm bạo của bọn thực dân cùng lề thói phong kiến hủ lậu là những gánh nặng đè lên đầu lên cổ người phụ nữ.

Bằng ngòi bút sắc sảo và niềm thông cảm sâu sắc, đồng chí Nguyễn Ái Quốc đã tố cáo tội ác

của bọn đế quốc và phong kiến đối với phụ nữ trong tác phẩm nổi tiếng: “Bản án chế độ thực dân Pháp.” Năm 1925, trong lớp huấn luyện của Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí Hội, Người đã khẳng định “Việt Nam cách mạng cũng phải có nữ giới tham gia mới thành công” (Đường Kách mệnh).

Có thể nói một trong những tổ chức phụ nữ cách mạng đầu tiên của nước ta đã được thành lập ở Vinh (Nghệ Tĩnh). Năm 1917, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai đứng ra họp mặt các chị em có cùng chí hướng cứu nước thành nhóm phụ nữ. Chưa có chính cương và điều lệ, hàng tháng nhóm này hội họp để thảo luận về con đường giải phóng phụ nữ. Năm sau, các nhóm tương tự xuất hiện trong giới nữ sinh trường Vinh và trong chị em nông dân huyện Nghi Lộc.

Sự thành lập Đảng Cộng Sản Việt Nam (3-2-1930) mở ra một con đường cách mạng đúng đắn cho sự nghiệp giải phóng dân tộc và giải phóng phụ nữ. Hội nghị Trung ương Đảng tháng 10 năm 1930 đã thông qua một nghị quyết riêng về công tác vận động phụ nữ. Nghị quyết nêu lên đời sống khổ cực của phụ nữ: “Ngoài những cách bóc lột như nhiều giờ làm, ít tiền lương, họ bị phong tục bó buộc, bị coi là hạng người tồi tệ, rất đê tiện trong xã hội, không có một chút tự do nào hết”. Vì lòng yêu nước và căm thù đế quốc, phong kiến, phụ nữ Việt Nam nhất định sẽ trở thành lực lượng cách mạng đông đảo và hùng mạnh. Đảng đã nhận định: “Lực lượng cách cách mạng của phụ nữ là một lực lượng rất trọng yếu. Nếu

quảng đại quần chúng phụ nữ không không tham gia vào những cuộc tranh đấu cách mạng thì cách mạng không thắng lợi được”. Đảng coi công tác vận động phụ nữ là một nhiệm vụ to lớn và trọng yếu và chủ trương thành lập “Phụ nữ hiệp hội”.

Tinh thần đấu tranh kiên cường của phụ nữ biểu hiện rõ nét trong cao trào Xô-Việt Nghệ Tĩnh. Hội phụ nữ giải phóng được tổ chức vào giữa năm 1930 ở Thạch Hà (Hà Tĩnh), Nam Đàn và Vinh (Nghệ An). Hội đã giác ngộ và động viên đông đảo chị em tham gia biểu tình hưởng ứng cuộc đấu tranh của công nhân Bến Thủy. Từ phong trào đấu tranh sôi nổi đó, tổ chức phụ nữ phát triển rất nhanh. Chỉ trong vài tháng, ở Nghệ An, chi hội phụ nữ giải phóng đã kết nạp 6.420 người và ở Hà Tĩnh được 2.160 người. Hoạt động dũng cảm của phụ nữ đã góp phần to lớn vào việc xây dựng chính quyền Xô-viết và đẩy mạnh phong trào cách mạng ở Nghệ Tĩnh. Hưởng ứng cuộc đấu tranh ở Nghệ Tĩnh, chị em tỉnh Quảng Ngãi cũng lập ra nhiều chi hội phụ nữ giải phòng ở một số huyện.

Trong thời kỳ Mặt trận Dân chủ Đông Dương (19-6-1939) nhiều tổ chức phụ nữ dân chủ hoạt động công khai và nửa công khai. Ở thành thị, chị em tổ chức theo từng ngành nghề, đấu tranh đòi địch phải giải quyết những yêu sách về đời sống, giảm thuế, tăng lương, đối xử bình đẳng... Đông đảo phụ nữ đã tham gia vào cuộc mít tinh khổng lồ ngày 1 tháng 5 năm 1938 tại khu Đấu Xảo Hà Nội.

Tháng 5 năm 1941, Mặt trận Việt Minh được thành lập. Các tổ chức quần chúng dưới sự lãnh đạo của Đảng đều lấy tên “cứu quốc”. Tháng 6 năm đó, Hội Phụ nữ Cứu quốc đầu tiên được thành lập ở Cao Bằng, Lạng Sơn. Các tổ chức phụ nữ mang tên Giải phóng, Dân chủ, Phản đế đều chuyển sang là Phụ nữ cứu quốc. Các cơ sở phụ nữ mọc lên nhanh chóng ở Thái Bình, Hà Tây, Nam Hà. Ở Bắc Bộ đã thành lập “Ban vận động phụ nữ xứ”, ở nhiều tỉnh đã có “Ban cán sự phụ nữ tỉnh”. Riêng Hà Nội, Hội Phụ nữ Cứu quốc phát triển mạnh ở các huyện Từ Liêm, Thanh Trì, Đông Anh và một số nơi trong thành phố.

Từ cao trào Nam Kỳ khởi nghĩa, nhiều tổ chức phụ nữ ra đời ở các tỉnh miền Nam. Đặc biệt là ở Sài Gòn, Cần Thơ, Bến Tre... các hội Phụ nữ góp phần tích cực vào việc chuẩn bị cho ngày tổng khởi nghĩa Tháng 8 -1945, khi thời cơ cách mạng chín mùi, chị em phụ nữ cả nước vùng dậy, cùng toàn dân cướp chính quyền xây dựng chế độ cộng hoà dân chủ. Từ đó, địa vị người phụ nữ Việt Nam đã hoàn toàn khác hẳn. Việc thành lập hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (20-10-1946) đã xác nhận vai trò và vị trí của người Phụ nữ trong xã hội ta. Lần đầu tiên, người phụ nữ Việt Nam được cầm lá phiếu bầu cử, tham gia các công tác chính quyền và xã hội, nắm giữ nhiều trọng trách trong bộ máy nhà nước và các đoàn thể quần chúng.

Đặc biệt là trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, chị em phụ nữ Việt Nam đã góp phần xương máu vào thắng lợi huy

hoàng của dân tộc. Tên tuổi các nữ anh hùng Võ Thị Sáu, Mạc Thị Bưởi, Trần Thị Lý, Mẹ Suốt, Lê Thị Hồng Gấm và rất nhiều người khác là những biểu tượng cao đẹp của chủ nghĩa anh hùng cách mạng của nhân dân ta.

Lịch sử sẽ còn mãi mãi ghi lại những hình ảnh chói ngời của những “đội quân tóc dài” những nữ chiến sĩ bất khuất trong tù, những mẹ già đào hầm bảo vệ cán bộ, cất giấu thương binh, những đội nữ dân quân bắn rơi máy bay phản lực, bắn cháy tàu chiến của địch, những nữ thanh niên xung phong “sống bám cầu bám đường, chết kiên cường dũng cảm”.

Hàng triệu người mẹ, người vợ đã vượt qua mọi hy sinh gian khổ động viên chồng con đi chiến đấu, đảm đương việc nước, việc nhà, vũng vàng gan dạ vừa sản xuất, vừa chiến đấu. Phụ nữ Việt Nam rất tự hào, xứng đáng với lời khen của Đảng và Nhà nước “Anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang”, “Phụ nữ Việt Nam dũng cảm, đảm đang chống Mỹ cứu nước”

Trong sự nghiệp xây dựng xã hội ngày nay, phụ nữ chiếm 60% lực lượng lao động ngành nông nghiệp, công nghiệp nhẹ, y tế, văn hóa, giáo dục và hơn 30% lực lượng lao động các ngành khác. Nhiều chị em trưởng thành vượt bậc về trình độ văn hóa và kỹ thuật. Đội ngũ nữ công nhân lành nghề, nữ cán bộ khoa học, nữ cán bộ quản lý ngày một đông đảo và có năng lực thực sự đóng góp vào sự nghiệp chung cả đất nước. Vai trò bình đẳng của phụ nữ trong gia đình và ngoài xã hội được pháp luật bảo

đảm. Hôn nhân và gia đình đã khẳng định địa vị của người phụ nữ trong chế độ ta. Số chị em đạt danh hiệu Anh hùng Lao động, Chiến sĩ thi đua, Lao động tiên tiến... ngày một tăng lên, thể hiện tinh thần quyết tâm vươn lên làm chủ đất nước, làm chủ xã hội và làm chủ bản thân của chị em. Phụ nữ Việt Nam không ngừng phấn đấu lao động và học tập, ra sức thi đua sản xuất và cần kiệm xây dựng chủ nghĩa xã hội theo khẩu hiệu của

Đảng đề ra “Giải việc nước, đảm việc nhà, thực hiện nam nữ bình đẳng”. Phụ nữ Việt Nam không ngừng vươn lên, xứng đáng với lời khen của Bác Hồ kính yêu.

“Từ xưa đến nay, từ Nam chí Bắc, từ trẻ đến già, phụ nữ Việt Nam thật là anh hùng”.

**Trích Những ngày kỷ niệm và lịch sử // Nhà xuất bản Phổ thông.– 1978**

## TƯ TƯỞNG VÀ TÌNH CẢM CỦA BÁC HỒ VỚI PHỤ NỮ



**Bác Hồ với phong trào phụ nữ “ba đảm đàng”**

**S**inh thời Bác Hồ luôn quan tâm và đánh giá cao vị trí vai trò của phụ nữ trong quá trình phát triển của lịch sử dân tộc Việt Nam. Bác từng nhấn mạnh: “Non sông gấm vóc Việt Nam do phụ nữ ta, trẻ cùng già, ra sức dệt thêu mà thêm tốt đẹp, rực rỡ”... “Nhân dân ta anh hùng là nhờ có các bà mẹ Việt Nam anh hùng”... “Dân tộc ta và Đảng ta đời đời biết ơn các bà mẹ Việt Nam đã sinh ra và cống hiến những người ưu tú, đã và đang

chiến đấu anh dũng tuyệt vời bảo vệ non sông gấm vóc do tổ tiên ta để lại”.

Cùng với hành trình tìm đường cứu nước, giải phóng dân tộc cũng như trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Bác luôn đặt ra yêu cầu bức thiết phải giải phóng “nửa thế giới” khỏi “xiềng xích nô lệ”, phải cởi trói cho phụ nữ. Dẫn lời C.Mác: Ai đã biết lịch sử thì biết rằng muốn sửa sang xã hội mà không có phụ nữ giúp vào, thì chắc không làm nổi. Xem tư tưởng và việc làm của đàn bà con gái, thì biết xã hội tấn bộ ra thế nào? và V.I.Lênin “Đảng cách mệnh phải làm sao dạy cho đàn bà nấu ăn cũng biết làm việc nước, như thế cách mệnh mới gọi là thành công”, Bác khẳng định: “Đàn bà con gái cũng nằm trong nhân dân. Nếu cả dân tộc được tự do, đương nhiên họ cũng được tự do. Ngược lại nếu dân tộc còn trong cảnh nô lệ thì họ và con cái họ cũng sẽ sống trong

*cảnh nô lệ đó thôi”<sup>1</sup>. Và, “những lời ấy không phải câu nói lông bông. Xem trong lịch sử cách mệnh chẳng có lần nào là không có đàn bà con gái tham gia”<sup>2</sup>.*

Cách mạng Tháng Tám thành công, trong Tuyên ngôn độc lập đọc tại Quảng trường Ba Đình lịch sử ngày 2-9-1945, Bác trịnh trọng tuyên bố với thế giới và quốc dân đồng bào: *“Tất cả mọi người đều sinh ra có quyền bình đẳng. Tạo hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được; trong những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc”<sup>3</sup>*. Những quyền ấy được Bác trích trong Tuyên ngôn độc lập năm 1776 của nước Mỹ. Song trong xã hội Mỹ chỉ những người đàn ông da trắng, theo đạo Tin Lành có tài sản mới được bầu cử. Còn các giai tầng khác mãi đến đầu thế kỷ 19 và phụ nữ Mỹ (sau 144 năm giành độc lập) - năm 1920 mới giành được quyền đi bầu cử. Đối với người Mỹ da đen thì tới phong trào đòi quyền dân chủ diễn những năm 1960 mới giành được quyền bầu cử đầy đủ và đến 1971 các công dân trẻ tuổi mới được trao quyền bầu cử khi Hoa Kỳ hạ tuổi bầu cử từ 21 xuống 18 tuổi... Song, với Tuyên ngôn độc lập của Bác Hồ thì “tất cả mọi người” Việt Nam đều là những người có quyền đi bầu cử Quốc hội vào ngày 6-1-1946: *“Tất cả công dân Việt Nam, cả trai và gái, từ 18 tuổi trở lên, đều có quyền bầu cử và ứng cử, trừ những người đã bị tước mất công quyền và những người trí óc không bình thường”*. Và Hiến pháp của nước Việt Nam dân chủ cộng hoà năm

1946 *“... tuyên bố với thế giới: phụ nữ Việt Nam đã được đứng ngang hàng với đàn ông để được hưởng chung mọi quyền tự do của một công dân”<sup>4</sup>*.

Trong cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Bác không chỉ quan tâm đến sự nghiệp giải phóng phụ nữ mà còn nhìn thấy sức mạnh to lớn của họ đối với cách mạng và Bác cũng là người tiếp thêm sức mạnh cho chị em vùng dậy đấu tranh, giành độc lập dân tộc. Bác nêu ra nhiều tấm gương chiến đấu hy sinh của phụ nữ vì Tổ quốc như Cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng từ buổi bình minh của lịch sử và kêu gọi chị em: Như buổi ấy là buổi phong kiến mà đàn bà, con gái còn biết cách mệnh. Huống chi bây giờ hai chữ “nữ quyền” đã rầm rầm khắp thế giới, chị em ta lại gặp cảnh nước suy vi, nỡ lòng nào ngồi yên được! Chị em ơi! Mau mau đoàn kết lại! Từ ngày dân Việt Nam tranh được chính quyền, phụ nữ đều ra sức gánh vác công việc. Nào giúp đỡ chiến sĩ, tăng gia sản xuất. Nào chống nạn mù chữ, tham gia tuyển cử, Tuần lễ vàng, Đời sống mới..., việc gì phụ nữ cũng hăng hái.

Trong các cuộc kháng chiến thần thành chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, nhiều chị em đã tham gia kháng chiến và làm tròn trọng trách cách mạng mà Đảng và Nhà nước giao phó. Chị em là cán bộ lãnh đạo, là anh hùng, chiến sĩ thi đua trong lao động và chiến đấu, là dũng sĩ từ tiền tuyến lớn miền Nam có dịp ra thăm miền Bắc xã hội chủ nghĩa đã được Bác Hồ ân cần đón tiếp, tặng hoa và quà, được ăn cơm hoặc xem văn nghệ cùng



Người. Bác Hồ luôn luôn coi lực lượng phụ nữ là một bộ phận không thể tách rời của cách mạng, một trong những nhân tố quan trọng bảo đảm mọi thắng lợi của sự nghiệp đấu tranh vì độc lập, tự do của dân tộc, vì hạnh phúc của nhân dân. Vì vậy, ghi nhận những thành tích đóng góp của phụ nữ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước vĩ đại của dân tộc, Người tặng phụ nữ Việt Nam 8 chữ vàng: “Anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang” và khẳng định: “Non sông gấm vóc Việt Nam do phụ nữ ta, trẻ cũng như già, ra sức dệt thêu mà thêm tốt đẹp, rực rỡ”. Đây chính là sự khẳng định của Bác về vị trí, vai trò không thể thiếu của phụ nữ Việt Nam đối với sự nghiệp giải phóng dân tộc cũng như trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hôm nay.

Trong thư gửi Phụ nữ nhân dịp kỷ niệm khởi nghĩa Hai Bà Trưng và Quốc tế Phụ nữ ngày 8-3-1952, Bác khẳng định: Trong cuộc kháng chiến to lớn của dân tộc ta, phụ nữ ta đang gánh một phần quan trọng... Nhiều bà cụ ngoài bảy tám mươi tuổi, chẳng những đã xung phong đi dân công, mà còn thách thi đua với các cụ ông và con cháu... Những phụ nữ chân yếu tay mềm “giặc đến nhà đàn bà cũng đánh” đã góp phần không nhỏ đem đến thắng lợi “Lừng lẫy năm châu chấn động địa cầu” trong hai cuộc kháng chiến vĩ đại, giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc.

Bác không chỉ nêu lên vai trò, vị trí của người phụ nữ đối với xã hội mà còn là người đi tiên phong trong phong trào đấu tranh đòi quyền bình đẳng nam nữ. Người chỉ rõ: công

tác phụ nữ trong xây dựng CNXH, một trong những nội dung quan trọng là phải đấu tranh giành quyền bình đẳng cho phụ nữ. “Đảng và Chính phủ ta luôn luôn chú ý nâng cao địa vị của phụ nữ. Hiến pháp định rõ “nam nữ bình đẳng” và luật lấy vợ lấy chồng, v.v. đều nhằm mục đích ấy”. Người nhắc nhở các cấp, các ngành... phải kính trọng phụ nữ, quan tâm đến đời sống vật chất cũng như tinh thần của nữ giới.



**Bác Hồ với các đại biểu phụ nữ các dân tộc Việt Bắc (năm 1959)**

Những lời dạy của Bác thể hiện sự quan tâm sâu sắc, đồng thời cũng tỏ rõ tình cảm của mình giành cho “nửa thế giới”. Người luôn đấu tranh để cho phụ nữ được hưởng quyền bình đẳng với nam giới. Bình đẳng không chỉ về chính trị mà còn từ thực tiễn sinh hoạt của đời sống xã hội và trong gia đình. Bác đã chỉ ra “*Chồng đánh chửi vợ, cha mẹ đánh chửi con, là điều rất dã man*”<sup>5</sup>. Bác luôn trân trọng, thương yêu và coi “Phụ nữ Việt Nam là chị em của tôi”<sup>6</sup>. Phụ nữ chiếm một nửa tổng số nhân dân. Để xây dựng chủ nghĩa xã hội thì phải thật sự giải phóng phụ nữ và tôn trọng quyền lợi của phụ nữ. Trong xây dựng CNXH, phụ nữ phải được giải phóng khỏi những tàn dư của hủ tục, định kiến

hợp hời của tư tưởng phong kiến; vươn lên đóng góp sức mình xây dựng CNXH.



**Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm hỏi chị em dân công lao động chào mừng chống hạn ở Từ Liêm, Hà Nội, ngày 16/12/1958**

Về thăm và nói chuyện với đồng bào, cán bộ tỉnh Thái Bình năm 1966 – Quê hương của chị Hai Năm tấn, sau khi phân tích tình hình, chỉ rõ nhiệm vụ sản xuất và chiến đấu, Bác nhấn mạnh: “*Một điều nữa Bác cần nói là: phải kính trọng phụ nữ. Chúng ta làm cách mạng là để tranh lấy bình quyền bình đẳng, trai gái đều ngang quyền như nhau. Lênin dạy chúng ta: phụ nữ là một nửa xã hội. Nếu phụ nữ chưa được giải phóng thì xã hội chưa được giải phóng cả. Phụ nữ thì phải tự mình phấn đấu giữ gìn quyền bình đẳng với đàn ông. Đàn ông phải kính trọng phụ nữ. Nhưng Bác nghe nói vẫn có người đánh chửi vợ! Đó là một điều đáng xấu hổ. Như thế thì còn gì là tình nghĩa vợ chồng? Như thế là phạm pháp, là cực kỳ dã man. Chi bộ đảng phải giáo dục đảng viên và nhân dân về quyền bình đẳng giữa vợ chồng. Đoàn thể phụ nữ và thanh niên phải bảo ban nhau cách cư xử hoà thuận trong gia đình. Bác mong rằng: từ*

*nay về sau sẽ không còn thói xấu đánh chửi vợ nữa”*”.

Bác không chỉ là người đầu tiên đề cập đến vấn đề giải phóng phụ nữ, khẳng định vai trò, vị trí của họ đối với gia đình và xã hội, đấu tranh đòi quyền bình đẳng cho họ mà còn là luôn động viên, khuyến bảo, nhắc nhở chị em phải tự cố gắng học tập, sáng tạo vươn lên để khẳng định mình chứ không phải chờ Đảng, Chính phủ đề ra các chủ trương, chính sách. Người kêu gọi: Chị em phụ nữ nông thôn thi đua góp sức hoàn thành tốt cải cách ruộng đất và lập những tổ đổi công tốt. Chị em công nhân và công chức thi đua làm tròn nhiệm vụ của mình. Chị em trí thức thi đua góp phần vào việc phát triển văn hoá. Nữ thanh niên tùy theo cương vị của mình, thi đua học và hành, xung phong trong mọi công việc. Đồng thời, Bác cũng chỉ rõ một thực trạng: cấp trên có cất nhắc cán bộ phụ nữ nhưng chưa mạnh dạn, tức là còn phần nào chưa coi trọng trí tuệ, tài năng của phụ nữ. Vậy phụ nữ phải làm sao cho người ta thấy phụ nữ giỏi, lúc đó cán bộ không cất nhắc, anh chị em công nhân sẽ cử mình lên.



**Chủ tịch Hồ Chí Minh trao huy hiệu cho đại biểu có nhiều thành tích tại Đại hội Những người xuất sắc trong phong trào “Ba đảm đang” của phụ nữ Thủ đô ngày 2/12/1965**

Trong buổi nói chuyện tại Hội nghị cán bộ thảo luận dự thảo Luật Hôn nhân và gia đình, Người phân tích: Về phần mình, chị em phụ nữ không nên ngồi chờ Chính phủ, chờ Đảng ra chỉ thị giải phóng cho mình, mà tự mình phải tự cường, phải đấu tranh. Nhân dịp kỷ niệm 50 năm ngày Quốc tế Phụ nữ, Người khen ngợi phụ nữ Việt Nam ta sẵn có truyền thống đấu tranh anh dũng và lao động cần cù. Trong kháng chiến, phụ nữ ta từ Bắc đến Nam đều hăng hái tham gia đánh giặc cứu nước. Nhưng phụ nữ ta cần phải cố gắng nhiều để theo kịp chị em các nước bạn, góp phần nhiều hơn nữa trong việc xây dựng CNXH. Người phê bình: Phụ nữ ta còn một số nhược điểm như bỡ ngỡ, lúng túng, tự ti, thiếu tin tưởng vào khả năng của mình; mặt khác, phụ nữ cũng gặp nhiều khó khăn về gia đình, con cái. Muốn giải quyết khó khăn không nên ỷ lại vào Đảng, Chính phủ mà phải quyết tâm học tập, phát huy sáng kiến, tin tưởng ở khả năng mình, nâng cao tinh thần tập thể, đoàn kết giúp đỡ nhau để giải quyết mọi khó khăn của phụ nữ trong công tác chính quyền. Người căn dặn: tất cả phụ nữ phải hăng hái nhận lấy trách nhiệm của người làm chủ đất nước, tức là phải ra sức thi đua tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm để xây dựng nước nhà, xây dựng CNXH. Muốn làm trọn nhiệm vụ vẻ vang đó, phụ nữ ta phải xoá bỏ cái tâm lý tự ti và ỷ lại; phải có ý chí tự cường, tự lập; phải nâng cao lên mãi trình độ chính trị, văn hoá, kỹ thuật. Người luôn khuyến khích chị em tự mình cố gắng vươn lên khẳng định mình. Điều đó thể hiện sự quan tâm,

thương yêu và đầy tinh thần trách nhiệm của một vị lãnh tụ luôn theo sát, cổ vũ các phong trào của phụ nữ.

Cả cuộc đời 79 mùa xuân, Bác đã giành trọn vẹn cho dân cho nước. Trước lúc đi xa, trong Di chúc thiêng liêng để lại cho dân cho nước, Bác căn dặn toàn Đảng, toàn dân *“Trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước, phụ nữ đảm đang ta đã góp phần xứng đáng trong chiến đấu và trong sản xuất. Đảng và Chính phủ cần phải có kế hoạch thiết thực để bồi dưỡng, cất nhắc và giúp đỡ để ngày thêm nhiều phụ nữ phụ trách mọi công việc kể cả công việc lãnh đạo. Bản thân phụ nữ thì phải cố gắng vươn lên. Đó là một cuộc cách mạng đưa đến quyền bình đẳng thật sự cho phụ nữ”*<sup>8</sup>.

Khắc sâu lời dạy và thực hiện tâm nguyện của Bác “một nửa thế giới” cần được giải phóng, bình đẳng về mọi mặt, mục tiêu thiên niên kỷ quốc gia đã ưu tiên phát triển bền vững nguồn lực phụ nữ như: Tăng cường giáo dục, đào tạo, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về mọi mặt, trình độ nghề nghiệp và năng lực quản lý kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường cho phụ nữ; hỗ trợ phụ nữ làm kinh tế, tạo việc làm và xóa đói giảm nghèo; đẩy mạnh các chương trình chăm sóc sức khỏe phụ nữ và trẻ em, cải thiện môi trường sinh hoạt tại từng địa phương; tạo điều kiện để chị em tham gia xây dựng và giám sát việc thực hiện các chính sách, pháp luật về bình đẳng giới... Cùng với chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ưu tiên phát triển nguồn lực phụ nữ, phụ nữ Việt Nam hôm



nay luôn cố gắng học tập, công tác, từng bước vươn lên và ngày càng khẳng định vị thế của mình trong xã hội và trên trường quốc tế, góp phần tích cực vào sự nghiệp xây dựng Việt Nam “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

(1, 2, 4). Hồ Chí Minh toàn tập, t.2, Nxb CTQG, H.2000, tr.112, tr.443, tr.288, tr.974. (3). Sđd, t.4, tr.9. (5, 6). Sđd, t.5, tr.343-344, tr.408. (7). Sđd, t.12, tr.197. (8). Di Chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nxb CTQG, H.2010, tr.30

**Theo Tạp chí Xây dựng Đảng**

## **LÊ THỊ XUYẾN - CHỦ TỊCH ĐẦU TIÊN CỦA HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM**

**T**raï qua những chặng đường lịch sử, các thế hệ phụ nữ đất Quảng đã làm rạng danh truyền thống quê hương bằng những chiến công và thành tích lẫy lừng... Một trong những người như vậy là đồng chí Lê Thị Xuyên - Chủ tịch đầu tiên của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.



**Bà Lê Thị Xuyên - Chủ tịch đầu tiên của hội Liên hiệp phụ nữ VN**

Đồng chí Lê Thị Xuyên quê xã Đại Hòa, huyện Đại Lộc, sinh năm 1909. Học xong bậc sơ học yếu lược ở trường Mỹ Hoà, trường nữ sinh Hội An, rồi trường nữ sinh Đồng Khánh (Huế). Năm 1928, vừa tốt nghiệp bậc Thành Chung vừa đỗ bằng sư phạm. Lê Thị Xuyên là phụ nữ đầu tiên ở Quảng Nam có được tám bằng ấy và được giữ lại làm giáo viên của Trường Đồng Khánh.

Cuối năm 1928, Lê Thị Xuyên lập gia đình với Phan Thanh - một trí thức cách mạng nổi tiếng, quê làng Bảo An, nay thuộc xã Điện Quang, huyện Điện Bàn. Lúc này, Phan Thanh đang dạy học ở Hà Nội; sau đó Lê Thị Xuyên chuyển ra Hà Nội sống với chồng và tiếp tục dạy học ở các trường tư thục Sùng Đức, Hoài Đức (trường nữ) và trường Thăng Long (trường nam), đồng thời còn làm trợ lý cho chồng trong việc quản lý kinh tế của trường Thăng Long. Ngôi nhà số 165A, phố Hen ri D'Orle'ans (Đường Thành) của vợ chồng Xuyên - Thanh là đầu mối liên lạc của Đảng Cộng sản Đông Dương, đây là địa điểm lui

đến thường xuyên của các đồng chí lãnh đạo của Đảng lúc bấy giờ như Trường Chinh, Phan Đăng Lưu, Võ Nguyên Giáp, Trần Huy Liệu, Đặng Thai Mai... Cũng tại đây diễn ra các cuộc họp bàn việc thành lập Hội truyền bá Quốc ngữ, vận động bầu Phan Thanh vào Viện Dân biểu Trung Kỳ (khoá III) và Hội đồng Kinh tế - Lý tài Đông Dương...

Một trong những nhiệm vụ đặt ra đối với những người yêu nước lúc này là phải chống nạn thất học cho người dân. Để đáp ứng yêu cầu đó, năm 1938, Hội Truyền bá Quốc ngữ được thành lập. Tuy không nằm trong Ban sáng lập và lãnh đạo Hội, song Lê Thị Xuyên tham gia các công việc của Hội một cách tích cực và được giao các nhiệm vụ thư ký, thủ quỹ, vận động gây quỹ, kiểm tra các lớp học ở Hà Nội và lúc này chưa phải là đảng viên, chưa thuộc tổ chức nào của Đảng, nhưng đồng chí hiểu rằng mình đã nằm trong guồng máy cách mạng, mỗi việc mình làm đều phục vụ cho sự nghiệp lớn lao của đất nước của dân tộc.

Sau khi Phan Thanh mất, một mình nuôi hai con nhỏ, lại xa gia đình hai bên, Lê Thị Xuyên phải trải qua những ngày tháng đầy khó khăn, vất vả. Một lần nữa nghị lực, ý thức tự lập đã giúp người phụ nữ Quảng Nam xa quê này vượt qua những lực cản của cuộc đời. Nhiều lúc Lê Thị Xuyên bị ốm nặng, tưởng chừng không qua khỏi và mỗi khi sức khỏe ổn định đã tích cực dạy học, làm thủ quỹ cho trường Thăng Long và tham gia hoạt động truyền bá Quốc ngữ. Ngôi nhà số 165 A, phố Hen ri D'Orléans vẫn là nơi liên

lạc và làm việc của nhiều chiến sĩ cách mạng.

Tháng 5 năm 1945, Lê Thị Xuyên quyết định đưa cả gia đình về quê hương Quảng Nam. Theo chỉ thị của đồng chí Trường Chinh - Tổng Bí thư của Đảng, đồng chí Trần Quốc Hương (Mười Hương) đến gặp Lê Thị Xuyên yêu cầu chuyển một số tài liệu: Chỉ thị Nhật-Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta; Tuyên ngôn của Mặt trận Việt Minh; Mười chính sách của Mặt trận Việt Minh; Đề cương văn hóa Việt Nam... về Quảng Nam. Số tài liệu này sau đó được gia đình chuyển đến Mặt trận Việt minh tỉnh Quảng Nam (Mặt trận Trần Cao Vân) để in gửi cho Mặt trận Việt Minh các phủ, huyện trong tỉnh. Những ngày cách mạng tháng 8 sôi sục, Lê Thị Xuyên hăng hái tham gia khởi nghĩa giành chính quyền ở làng Bảo An, phủ Điện Bàn. Khởi nghĩa thắng lợi, đồng chí được cử làm Ủy viên Ủy ban Nhân dân cách mạng lâm thời xã Bảo An, phụ trách cứu tế xã hội. Sau cách mạng, Đảng ta chủ trương thay đổi thành phần của Ủy ban nhân dân cách mạng các cấp theo hướng mở rộng, tiếp nhận các nhà tri thức tiến bộ vào cơ quan quản lý Nhà nước địa phương. Lê Thị Xuyên là một trong những tri thức được Ủy ban Nhân dân cách mạng Trung Bộ mời ra tham gia bộ máy chính quyền Trung Bộ và được cử giữ chức Ủy viên Ủy ban Nhân dân cách mạng Trung Bộ, phụ trách Nha cứu tế xã hội.

Tháng 01 năm 1946, Lê Thị Xuyên được Mặt trận Việt Minh tỉnh Quảng Nam giới thiệu ra ứng cử đại biểu Quốc hội khoá I (1946-1960)

và đã trúng cử với số phiếu cao, trở thành một trong 15 đại biểu Quốc hội đầu tiên của tỉnh Quảng Nam và là một trong mười người nữ đầu tiên của cả nước được bầu làm đại biểu Quốc hội. Trúng cử Quốc hội, Lê Thị Xuyên trở lại Hà Nội và tại kỳ họp đầu tiên của Quốc hội khóa I, là đại biểu nữ duy nhất được bầu vào Ban Thường trực Quốc hội, phụ trách Ủy ban Văn hóa Xã hội của Quốc hội. Sau đó, Lê Thị Xuyên liên tục là đại biểu Quốc hội các khóa II, III, IV, V và cũng được bầu làm Ủy viên Ban Thường vụ các khóa IV, V; Ủy viên Ban Văn hoá - Xã hội của Quốc hội.

Trong bối cảnh thù trong giặc ngoài đang điên cuồng chống phá, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương phải gấp rút thành lập Mặt trận thống nhất đoàn kết dân tộc để hình thành một lực lượng hùng hậu, chống lại âm mưu chia rẽ dân tộc Việt Nam. Mặt trận Liên Việt - tiền thân của Mặt trận Tổ quốc được thành lập, Lê Thị Xuyên được cử vào Ban Thường trực Mặt trận. Theo sự chỉ đạo của Đảng, Lê Thị Xuyên cùng một số trí thức, công chức có tinh thần dân tộc thành lập Đảng Xã hội Việt Nam. Bấy giờ, Đoàn phụ nữ cứu quốc đang hoạt động mạnh nhưng mới chỉ thu hút chị em là công nhân, nông dân, chưa tập hợp được đông đảo các tầng lớp phụ nữ tri thức tiểu tư sản, tiểu chủ, điền chủ, tôn giáo, thành một lực lượng mạnh mẽ, rộng rãi nhằm đoàn kết thống nhất các tầng lớp phụ nữ đấu tranh bảo vệ thành quả cách mạng và giải phóng bản thân chị em. Do đó, giữa năm 1946, Lê Thị Xuyên cùng bà Nguyễn Khoa

Diệu Hồng được Đảng giao nhiệm vụ tham gia Ban vận động sáng lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, nhằm mở rộng tập hợp các tầng lớp phụ nữ chưa đứng vào Hội phụ nữ cứu quốc. Đoàn phụ nữ cứu quốc sẽ là lực lượng nòng cốt của phong trào phụ nữ và Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam là một bộ phận quan trọng trong Mặt trận Liên Việt.

Lấy danh nghĩa Bà Phan Thanh quả phụ một chiến sĩ cách mạng, hơn nữa với danh nghĩa là Ủy viên Ban Thường vụ Quốc hội, đồng thời là ủy viên Thường trực Mặt trận Liên Việt, đồng chí đã thâm nhập vào các đối tượng phụ nữ để đoàn kết tập hợp các tầng lớp phụ nữ tiêu biểu và cùng với các cán bộ phụ nữ chuyên nghiệp tiến hành tổ chức Đại hội thành lập Hội liên Hiệp phụ nữ.

Sau một thời gian chuẩn bị, ngày 20 tháng 10 năm 1946, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam ra mắt tại Quảng trường Nhà hát lớn Hà Nội, đồng chí Lê Thị Xuyên được cử làm Hội trưởng lâm thời Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, mở đầu giai đoạn đại đoàn kết các tầng lớp phụ nữ Việt Nam sẵn sàng tham gia vào nhiệm vụ chống giặc cứu nước. Với những hoạt động tích cực trên, ngày 20 tháng 7 năm 1947, Lê Thị Xuyên vinh dự được đứng vào hàng ngũ Đảng Cộng sản Đông Dương. Do được thử thách trong hoạt động thực tiễn, ngày được kết nạp vào Đảng cũng là ngày đồng chí trở thành đảng viên chính thức của Đảng. Tháng 8 năm 1948, đồng chí tham gia Đoàn Đại biểu

Tháng 4 năm 1950, tại Đại hội phụ nữ Toàn quốc lần thứ nhất,

Đoàn phụ nữ cứu quốc đã hợp nhất vào Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, thành một tổ chức chính trị duy nhất của các tầng lớp phụ nữ Việt Nam. Đồng chí Lê Thị Xuyên được cử làm Hội trưởng. Ngoài các nhiệm vụ trong Quốc hội, trong Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, đồng chí Lê Thị Xuyên còn là Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (1946 – 1977); Phó Chủ tịch Ủy ban bảo vệ hòa bình thế giới Việt Nam (1952 – 1976); Ủy viên Ủy ban đoàn kết Á-Phi (1958 - 1988); Ủy viên Đoàn Chủ tịch Ủy ban đoàn kết hữu nghị với các nước (1977 - 1983); ... đồng chí còn là Chủ nhiệm báo Phụ nữ Việt Nam trong những năm đầu báo

mới thành lập và có thời gian phụ trách Nhà xuất bản Phụ nữ.

Từ một nhà giáo yêu nước trở thành một đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, được tin nhiệm giữ nhiều chức vụ quan trọng trong hệ thống bộ máy nhà nước, mặt trận, các hội đoàn thể từ địa phương cho đến Trung ương. Đặc biệt, đồng chí là một trong những cán bộ lãnh đạo đầu tiên và có thời gian công tác lâu nhất (32 năm) của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam kể từ khi thành lập hợp nhất các tổ chức phụ nữ thành hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam.

**Lê Năng Đông**

***Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Nam***

## NHỮNG CÁI NHẤT CỦA PHỤ NỮ VIỆT NAM

**H**ướng tới kỷ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, hãy cùng chúng tôi nhìn lại những cái Nhất của phụ nữ dân tộc mình để tự hào và trân trọng.

*Một độc giả của báo điện tử Dân trí đã sưu tầm được những cái Nhất rất đáng tự hào và trân trọng về phụ nữ Việt Nam. Trang Văn hóa xin gửi lời cảm ơn đến tất cả những bài viết cộng tác, những đóng góp, góp ý của độc giả với trang Văn hóa trong suốt thời gian qua. Dưới đây chúng tôi xin đăng lại bài viết “Những cái Nhất của phụ nữ Việt Nam” nhân hướng tới ngày 20/10- ngày kỷ niệm thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.*

*Vào ngày 20 tháng 10 năm 1930, Hội Phụ nữ phản đế Việt Nam (nay đổi tên là Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam) chính thức được thành lập. Để đánh dấu sự kiện này, Đảng Cộng sản Việt Nam đã quyết định chọn ngày 20 tháng 10 hằng năm là ngày truyền thống của tổ chức đồng thời cũng xem đây là ngày kỷ niệm và tôn vinh phụ nữ Việt Nam, lấy tên là “Ngày Phụ nữ Việt Nam”.*

\*\*\*

Người phụ nữ đầu tiên làm vua ở Việt Nam là: Bà Trưng Trắc, bà là con gái một lạc tướng ở Phong Châu (nay thuộc tỉnh Phú Thọ). Năm 40 của thế kỷ thứ nhất, bà Trưng Trắc đã cùng em gái là Trưng Nhị lãnh đạo nhân dân chống lại sự

xâm lược của nhà Hán, thu giang sơn về một mối. Bà xưng vương và giữ ngôi trong 3 năm. Trong lịch sử, bà Trưng Trắc vẫn được gọi là "Vua bà".

Nữ tướng duy nhất ở Việt Nam thế kỷ 20 là: Bà Nguyễn Thị Định, sinh năm 1920, tại xã Lương Hòa, Giồng Trôm, Bến Tre. Năm 1974, bà là Thiếu tướng, Phó Tổng tư lệnh lực lượng vũ trang giải phóng Nam Việt Nam. Sau ngày đất nước thống nhất, bà là nữ Phó chủ tịch Hội đồng nhà nước (nay là Phó chủ tịch nước) đầu tiên của Việt Nam và là Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam.

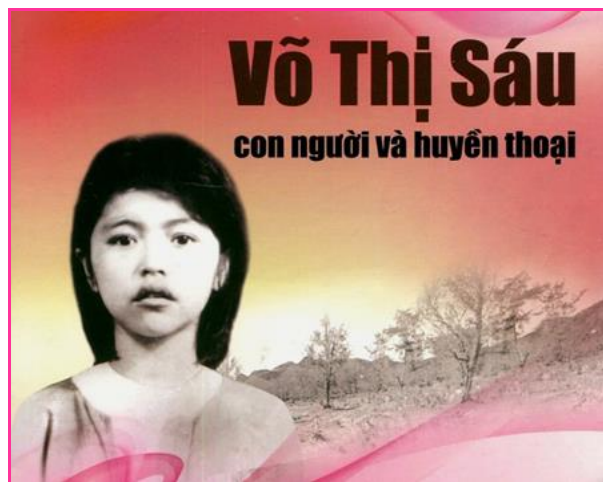


**Thiếu tướng Nguyễn Thị Định**

Nữ anh hùng đầu tiên của Quân đội nhân dân Việt Nam: Anh hùng Nguyễn Thị Chiên. Anh hùng Nguyễn Thị Chiên sinh năm 1930 tại xã Tân Thuật, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Trong kháng chiến chống Pháp, bà đã xây dựng và chỉ huy đội nữ du kích Tân Thuật (Thái Bình). Hoạt động hiệu quả, táo bạo dũng cảm, nổi tiếng với chiến tích "tay không bắt giặc", bà được tặng thưởng nhiều Huân chương, Huy

chương chiến công và năm 1952 được phong là nữ Anh hùng đầu tiên của Quân đội nhân dân Việt Nam.

Nữ Anh hùng lực lượng vũ trang trẻ nhất là: Chị Võ Thị Sáu (1933 - 1952) xứng đáng với danh hiệu này. Ngay từ năm 15 tuổi, chị đã hăng hái tham gia cách mạng, lập nhiều chiến công vang dội. Tháng 5/1950, bị giặc Pháp bắt, tra tấn dã man nhưng chị vẫn giữ vững khí tiết của người chiến sĩ cách mạng. Năm 1952, giặc đày chị ra Côn Đảo và hành quyết. Năm 1993, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã trân trọng truy tặng chị Huân chương chiến công hạng Nhất và danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang.



Anh hùng Liệt sỹ Võ Thị Sáu. Tên tuổi của chị sáng mãi trong lịch sử dân tộc cùng những câu thơ "Giặc mang ra bãi bắn, vẫn ung dung mỉm cười, đầu ngẩng cao bất khuất..."

Người phụ nữ vắc đạn nặng nhất trong chiến tranh Việt Nam là: Anh hùng Ngô Thị Tuyền. Anh hùng Ngô Thị Tuyền sinh năm 1946 tại Nam Ngạn, Hàm Rồng, Thanh Hóa. Chị là nữ dân quân mưu trí, dũng



cảm. Ngày 4 – 4- 1965, chị đã vác 2 hòm đạn nặng 98kg vượt qua bờ đê chuyển ra sông phục vụ chiến đấu tại Hàm Rồng Thanh Hóa.

Bí thư thành ủy trẻ tuổi nhất Việt Nam là: Đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai, chị sinh năm 1910 tại Vinh, năm 16 tuổi thoát ly gia đình hoạt động cách mạng. Năm 30 tuổi trở thành Ủy viên Xứ ủy Nam Kỳ, Bí thư Thành ủy Sài Gòn – Chợ lớn. Năm 31 tuổi bị Thực dân Pháp bắt tra tấn và đã anh dũng hy sinh.



**Anh hùng Liệt sỹ Nguyễn Thị Minh Khai**

Người phụ nữ biên soạn cuốn từ điển Hán Nôm cổ nhất Việt Nam là: Bà Trịnh Thị Ngọc Trúc, bà đã biên soạn cuốn từ điển Hán Nôm “*Ngọc âm chí Nam giải nghĩa*” ở thế kỷ 16.

Người phụ nữ sáng tác nhiều thơ bằng chữ Nôm nhất Việt Nam là: Nữ thi sỹ Hồ Xuân Hương, bà sinh ra ở thế kỷ thứ 18, được mệnh danh là bà chúa thơ Nôm.

Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam đầu tiên là: Bà Lê Thị Xuyến, bà sinh năm 1909 tại Đại Hòa, Đại Lộc, Quảng Nam, là chủ

tịch Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam từ năm 1946-1956.

Người phụ nữ làm Chủ tịch Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam lâu nhất là: Bà Nguyễn Thị Thập, sinh năm 1908 tại Long Hưng, Châu Thành, Tiền Giang. Có 18 năm là Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam (1956-1974). Bà cũng là nữ đại biểu Quốc hội nhiều khóa nhất (khóa I đến khóa VI) 36 năm làm đại biểu quốc hội, nữ Phó chủ tịch Quốc hội đầu tiên của Việt Nam.

Người phụ nữ có nụ cười nổi tiếng nhất Việt Nam là: Chị Võ Thị Thắng, chị sinh năm 1945 tại Tiền Bửu, Bến Lức, Long An. Năm 1968 bị giặc bắt, tuyên án 20 năm tù khổ sai. Trước bản án chị tươi cười và nói: “*Tôi sợ chính quyền các ông không đủ thời gian tồn tại để thi hành án của tôi*”. Thực tế đã chứng minh lời nói của chị. Năm 1973, hiệp định hòa bình về Việt Nam được ký kết tại Paris, chị được trao trả tự do. Và là Tổng cục trưởng Tổng cục Du Lịch Việt Nam.



**Chị Võ Thị Thắng và "Nụ cười chiến thắng" lịch sử. Một nụ cười dịu dàng có thể làm rung chuyển cả chế độ cầm quyền của quân xâm lược.**

Người nữ Bộ trưởng Ngoại giao đầu tiên Việt Nam là: Bà

Nguyễn Thị Bình. Sinh năm 1927 tại xã Điện Quang, Điện Bàn, Quảng Nam. Bộ trưởng Bộ ngoại giao chính phủ lâm thời tại Hội nghị Paris năm 1973.

Bà mẹ anh hùng chịu đựng nỗi đau lớn nhất trong lịch sử: Mẹ Nguyễn Thị Thứ. Sinh năm 1904, tại xã Điện Thắng, Điện Bàn, Quảng Nam. Mẹ có 10 người con (9 con trai, 1 con rể) và hai cháu nội hy sinh trong chiến tranh.

Người phụ nữ Việt nam đầu tiên được tặng danh hiệu Viện sỹ

thông tấn của Hàn Lâm Viện văn chương khoa học và nghệ thuật toàn châu Âu là: Bà Đầm Phùng Thị, sinh năm 1920 tại Huế. Bà có 36 tượng đài và nhiều tác phẩm điêu khắc. Năm 1993 bà được phong danh hiệu: “Nữ Viện sỹ thông tấn của Hàn lâm Viện Văn chương khoa học và nghệ thuật toàn châu Âu”.

**Lê Xuân Nhung sưu tầm**

(Khối 2, Thị trấn Yên Thành – Nghệ An)

**Báo Dân trí**

## NHỮNG NGƯỜI MẸ CHIẾN SĨ

Tôi cảm nhận, trong giọng nói dịu dàng mềm mỏng của người phụ nữ gốc Bắc ấy là sự kiên nghị, vượt qua khó khăn nghịch cảnh...



**Bà Tâm và bà Tư đang thảo luận về công tác hội thời gian tới.**

### Niềm vui nhân đôi

Hôm ấy, đoàn của Ban công tác phía Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam về huyện Đức Linh để khảo sát các mô hình phụ nữ đang hoạt động trên địa bàn huyện. Khi

được Hội Phụ nữ huyện Đức Linh đề cập đến mô hình Hội những người mẹ chiến sĩ tại xã Vũ Hòa, mọi người trong đoàn đều tỏ ý tâm đắc và muốn trực tiếp tìm hiểu thêm về mô hình này. Ngay trong hôm đó, đoàn đã xuống cơ sở và trực tiếp dự buổi sinh hoạt của Hội những người mẹ chiến sĩ. Đoàn đã đánh giá cao về mô hình này, một mô hình mới và đặc biệt. Không chỉ phát huy truyền thống cách mạng anh hùng của những người phụ nữ Việt Nam, mô hình còn đem lại hiệu quả thiết thực trong góp phần phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng tại địa bàn. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cho biết đang xem xét và nhân rộng mô hình này đến các tỉnh, thành phía Nam trong thời gian tới.

Bà Đỗ Thị Tâm – Chủ nhiệm Hội những người mẹ chiến sĩ xã Vũ

Hòa là người vui mừng nhất. Niềm vui nhân đôi vì mới đây thôi, hội đã được xã có lời khen trong làm tốt công tác tư tưởng cho thanh niên lên đường nhập ngũ. Mỗi năm, Vũ Hòa được huyện giao chỉ tiêu tuyển quân từ 13 đến 16 người và năm nào Hội những người mẹ chiến sĩ xã cũng vận động con em trên địa bàn xã trúng tuyển nghĩa vụ quân sự lên đường nhập ngũ. Để làm gương cho các gia đình khác, họ đã vận động ngay chính con cháu trong gia đình mình sẵn sàng lên đường nhập ngũ, hoàn thành nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Vì thế, năm nào Vũ Hòa cũng thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu giao quân, được huyện đánh giá cao. Ngay lúc đầu, chỉ có 12 hội viên, chỉ có chừng ấy đôi vai của người phụ nữ đã kề lại gần nhau chỉ vì mục đích duy nhất là giúp đỡ nhau trong cuộc sống. Rồi hội được ra đời, hình thành tự phát như thế và cũng hoạt động âm thầm như thế nhưng bây giờ được công nhận, đánh giá cao làm sao không mừng được. Thành quả, công lao lớn này thuộc về Hội những người mẹ chiến sĩ, những người ngay từ đầu khi hội ra đời đã nghĩ đến chuyện phải hướng con em mình trong xã thành những chiến sĩ nhỏ.

### **Hiệu ứng 2 triệu đồng**

“Đâu chỉ thế, điểm mạnh chính của hội là giúp nhau phát triển kinh tế, cháu à”, bà Đỗ Thị Tâm, Chủ nhiệm hội giới thiệu thêm cho tôi biết về hoạt động hội trong một ngày đầu tháng 9 ngay tại nhà bà ở thôn 5, xã Vũ Hòa. Năm nay, bà Tâm đã 70 tuổi nhưng trông rất trẻ,

khỏe so với tuổi. Với cách nói chuyện rất gần gũi, tôi cảm nhận trong giọng nói dịu dàng mềm mỏng của người phụ nữ gốc Bắc ấy là sự kiên nghị, vượt qua khó khăn nghịch cảnh. Họ đang là những “chiến sĩ” trong thời bình, trong cuộc sống có thể ví vũng chãi như cây tùng, cây bách. Những ký ức ngày xưa như trở về, nhấp ngụm trà nóng bà Tâm nói với bà Tư: “Nếu không có 2 triệu đồng tiền vốn vay của Hội những người mẹ chiến sĩ thì chắc cuộc sống của bà cũng không được như bây giờ nhỉ”. Bà Tư tiếp lời: “Ừ, tôi còn nhớ rất rõ, những năm 1978 khi rời quê hương vào xã Vũ Hòa lập nghiệp, lúc đó đối diện với rất nhiều khó khăn. Cả bà và tôi đều phải đi làm thuê làm mướn khắp nơi để nuôi các con ăn học. Sau này, khi thành lập được Hội những người mẹ chiến sĩ, nhờ có nguồn quỹ hội mà nhiều chị em có hoàn cảnh khó khăn như tôi được vay để phát triển kinh tế thoát nghèo”.

Xét thấy hoàn cảnh gia đình bà Tư khó khăn, chồng là liệt sĩ, một mình nuôi hai đứa con thơ dại nên hội đã cho bà vay với số vốn 2 triệu đồng để đầu tư chăn nuôi 50 con gà lấy thịt. Sau 4 tháng nuôi, chăm sóc, lứa gà lấy thịt đầu tiên xuất chuồng và bà thu lãi khoảng 2 triệu đồng. Với phương châm “lấy ngắn nuôi dài”, từ đồng vốn tích lũy trong chăn nuôi gà bà đầu tư chăn nuôi thêm heo nái. Với mô hình chăn nuôi trên, không những giúp bà trả hết số vốn vay mà còn có được cuộc sống ổn định hơn và lo cho các con ăn học, tìm được công việc ổn định. Mặc dù

ở cái tuổi xưa nay hiếm (78 tuổi), làn da đã hẳn nhiều vết nhăn của thời gian nhưng đôi mắt bà Tư vẫn còn sáng, chân bước đi thoăn thoắt. Hiện bà vẫn duy trì mô hình chăn nuôi gà, heo nái để có thêm thu cuộc sống. Ngoài ra, bà còn gắn bó, nhiệt huyết với vai trò là Chi hội phó Hội những người mẹ chiến sĩ xã Vũ Hòa từ khi thành lập đến nay và còn tham gia vào công tác Hội Chữ thập đỏ, Hội Người cao tuổi của thôn. Lật những trang sổ ghi chép rõ ràng, cẩn thận về các hoạt động xã hội, tôi cảm thấy khâm phục ý chí và niềm hăng say công tác hội của bà.

*“Hội những người mẹ chiến sĩ xã Vũ Hòa ra đời là nơi tập hợp những người mẹ, vợ, con liệt sĩ, những người phụ nữ từng tham gia cách mạng và cả những người mẹ, người vợ chiến sĩ trong thời bình”, bà Tâm cho biết. nhập trang trái*



**Bà Tư đang chăm sóc đàn gà.**

Với mức đóng tiền quỹ hội 500.000 đồng/người (đóng nhiều đợt), đến nay Hội những người mẹ chiến sĩ xã Vũ Hòa đang quản lý 32 triệu đồng và đã cho 20 lượt hội viên vay xoay vòng vốn với lãi suất thấp để phát triển kinh tế gia đình. Với số vốn được vay từ 2 đến 5 triệu đồng, đã có nhiều hội viên sử

dụng nguồn vốn đúng mục đích, hiệu quả và từng bước vươn lên thoát nghèo, ổn định cuộc sống. Ngoài bà Tư, còn có bà Nụ cuộc sống cũng khá khá lên nhờ vốn vay của hội để chăn nuôi hay bà Đậu vay vốn nuôi con học đại học mầm non và đã ra trường có việc làm ổn định...

### **Điểm tựa hậu phương**

Hội những người mẹ chiến sĩ xã Vũ Hòa là nơi gắn kết những người phụ nữ được sinh ra và lớn lên trên mảnh đất quê hương giàu truyền thống cách mạng như Thái Bình, Bình Trị Thiên... Sau khi đất nước thống nhất, vì cuộc sống quá khó khăn, họ phải rời quê hương cùng gia đình vào Nam đi kinh tế mới và định cư ở xã Vũ Hòa những năm 1979. Xuất phát từ chỗ cần có chỗ dựa tinh thần, tương trợ, động viên hỗ trợ nhau những lúc khó khăn, gian nguy nhất, Hội những người mẹ chiến sĩ xã Vũ Hòa ra đời vào năm 2004. Từ 12 thành viên ban đầu, đến nay hội đã kết nạp được 70 thành viên tham gia và hoạt động 6 tổ/6 thôn, người ít tuổi nhất là 55, người cao tuổi nhất là 90. Những năm qua, hội đã kịp thời thăm hỏi, động viên các hội viên những khi ốm đau, bệnh tật, thăm tang chế và mừng thọ. Đặc biệt, khi có hội viên qua đời, hội sẽ hoàn trả cho gia đình số tiền 500.000 đồng quỹ hội đã đóng ban đầu. Ngoài ra, hội còn vận động các mạnh thường quân ủng hộ các chiến sĩ đang làm nhiệm vụ ở Trường Sa... Chị Trần Thị Ý Nhi – Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Đức Linh cho biết, từ



hiệu quả của mô hình Hội những người mẹ chiến sĩ xã Vũ Hòa đem lại, Hội Phụ nữ huyện Đức Linh đã cho nhân rộng mô hình này ra 5 xã: Trà Tân, Đức Tín, Đức Chính, Nam Chính, Mê Pu với tên gọi Tổ phụ nữ giúp quân đội. Với cách thức hoạt động giống nhau, tuy không quy mô bằng Hội những người mẹ chiến sĩ ở xã Vũ Hòa nhưng bước đầu Tổ phụ nữ giúp quân đội đã hoạt động khá hiệu quả trong tuyên truyền, vận động con em lên đường nhập

quân hay lo công tác hậu cần cho các chiến sĩ luyện tập tại nơi đóng quân...

Ánh nắng chiều dần tắt, trước khi chia tay những người mẹ chiến sĩ xã Vũ Hòa, tôi nhận được lời mời trở lại đây trong dịp nhân Ngày phụ nữ Việt Nam 20/10 để tham gia buổi sinh hoạt tọa đàm ôn lại truyền thống và giao lưu văn nghệ cùng các mẹ.

T.T / Báo Bình Thuận

## Phụ nữ xã Đức Tín:

### *GIÚP HỘI VIÊN DÂN TỘC NGHÈO, PHỤ NỮ KHÓ KHĂN*

Với phương châm “Không phân biệt, không ngăn cách” giữa hội viên phụ nữ dân tộc với phụ nữ toàn xã. Từ nhiều năm qua Hội Phụ nữ xã Đức Tín (Đức Linh) đã đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt, xây dựng và nhân rộng các mô hình phù hợp, có hiệu quả về tập hợp, thu hút hội viên phụ nữ dân tộc thiểu số tham gia vào tổ chức hội.

Bà Trương Thủy Vy – Chủ tịch Hội Phụ nữ xã Đức Tín cho biết, toàn xã có 1.870 hội viên/2.305 phụ nữ, trong đó có gần 200 hội viên là đồng bào dân tộc thiểu số tập trung ở thôn 7. Phần lớn chị em phụ nữ dân tộc đều có trình độ dân trí thấp, đời sống còn gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn. Vì thế, việc tiếp cận các chủ trương chính sách của Đảng,

pháp luật của Nhà nước vẫn còn nhiều hạn chế. Xác định công tác vận động, tập hợp thu hút hội viên phụ nữ dân tộc là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác hội. Do đó, nhiệm kỳ 2011 – 2016 Hội Phụ nữ xã đã thực hiện nhiều giải pháp thiết thực, hiệu quả để vận động, thu hút hội viên phụ nữ dân tộc vào hội. Trong đó, công tác tuyên truyền được Hội Phụ nữ xã đặt lên hàng đầu, nội dung, hình thức tuyên truyền cũng thường xuyên được thay đổi cho phù hợp với đặc điểm, tập quán của đồng bào dân tộc. Đội ngũ Ban chấp hành phụ nữ xã thường xuyên bám địa bàn, trực tiếp xuống tận thôn để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của hội viên phụ nữ và tham dự sinh



hoạt, giúp chị em thấy được những lợi ích khi tham gia vào tổ chức hội. Cùng với đó, thường xuyên hướng dẫn chị em các kiến thức, kỹ năng trong chăm sóc nuôi dạy con cái, chăm sóc sức khỏe sinh sản, vận động kế hoạch hóa gia đình...



**Hội Phụ nữ xã Đức Tín ra mắt mô hình tổ phụ nữ "Vì phụ nữ nghèo".**

Bên cạnh các hoạt động tuyên truyền, Hội Phụ nữ xã đã đẩy mạnh các hoạt động chăm lo đến đời sống vật chất và tinh thần của phụ nữ dân tộc thiểu số, đặc biệt là tạo điều kiện cho những hội viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được tiếp cận các nguồn vốn, khoa học kỹ thuật trong sản xuất, chăn nuôi. Trong 5 năm qua, có khoảng 150 phụ nữ dân tộc thiểu số được tham gia vay vốn để đầu tư chăn nuôi, sản xuất phát triển kinh tế với mức vay từ 3 - 10 triệu đồng/hộ. Nguồn vốn vay này đã giúp nhiều phụ nữ dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo. Điển hình như hộ chị Thổ Phương Thái, nhờ nguồn vốn vay mà chị đã đầu tư chăn nuôi dê, bò, trồng cao su... đem lại hiệu quả kinh tế cao. Hiện gia đình chị đã thoát nghèo và trở thành hộ làm ăn

khấm khá nhất trong vùng. Song song đó, Hội Phụ nữ xã cũng chú trọng việc chuyển hóa từ học tập sang làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Trong đó, đã xây dựng và nhân rộng nhiều mô hình làm theo Bác đem lại hiệu quả thiết thực như mô hình "Treo ảnh Bác nơi trang trọng trong nhà"; mô hình "Hũ gạo tình thương", tổ, nhóm phụ nữ tiết kiệm... đã tạo sự lan tỏa lớn trong cán bộ, hội viên. Đặc biệt, tháng 7/2016 hội đã thành lập thêm 2 tổ phụ nữ "Vì phụ nữ nghèo" với 14 hội viên tham gia, thông qua hình thức vận động các hội viên trong xã, các mạnh thường quân đóng góp kinh phí, gạo... để giúp phụ nữ nghèo, hội viên dân tộc khó khăn, bệnh tật. Kết quả, đã vận động giúp 11 phụ nữ, trẻ em dân tộc nghèo có hoàn cảnh khó khăn với số tiền 3,3 triệu đồng, 730 kg gạo và thăm hỏi 23 trường hợp đau ốm, tang chế...

"Bằng những việc làm thiết thực, cụ thể trên, phong trào phụ nữ xã Đức Tín nói chung và công tác phụ nữ dân tộc nói riêng ngày càng phát triển. Đặc biệt, nhận thức của hội viên dân tộc ngày càng chuyển biến rõ nét, chị em đã biết áp dụng kiến thức vào chăm sóc sức khỏe cho các thành viên trong gia đình, nuôi dạy con tốt, tích cực tham gia và hưởng ứng các nhiệm vụ của hội gắn với các hoạt động xây dựng và phát triển quê hương", bà Trương Thủy Vy cho biết thêm.

**Thanh Thủy**

# XÚC ĐỘNG TRƯỚC VẺ ĐẸP THỤ MỸ VIỆT NAM THỜI CHIẾN

Những bức ảnh dưới đây là những khoảnh khắc về niềm vui, nỗi buồn, sự mát mát, hy sinh, sự kiên cường, dũng cảm của những cô gái tuổi thanh niên đến những bà mẹ tóc đã bạc ở hai miền đất nước trong kháng chiến chống Mỹ.

Đến triển lãm “Hai chị em- hai trận tuyến”, khách tham quan sẽ cảm nhận được những khoảnh khắc của niềm vui, nỗi buồn, sự mát mát, hy sinh, sự dũng cảm, kiên cường từ những cô gái tuổi thanh niên đến những bà mẹ tóc đã bạc ở hai miền đất nước trong kháng chiến chống Mỹ.

Sau khi hiệp định Giơnevơ về lập lại hòa bình ở Việt Nam được kí kết năm 1954, Việt Nam bị chia cắt làm 2 miền. Miền Bắc được giải phóng bước vào thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội chủ nghĩa, là hậu phương chi viện sức người sức của cho tiền tuyến miền Nam, vừa chiến đấu chống lại các cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Miền Nam tiếp tục sự nghiệp đấu tranh thống nhất đất nước, trực tiếp đấu tranh chống đế quốc Mỹ. Trong hoàn cảnh lịch sử đó, dưới sự lãnh đạo của Đảng, được tập hợp trong tổ chức Hội, phụ nữ hai miền đã có nhiều hoạt động đóng góp vào sự nghiệp cách mạng chung của dân tộc.

Ra đời năm 1961, Hội Liên hiệp phụ nữ giải phóng miền Nam Việt Nam đã trở thành ngọn cờ hiệu triệu

tập hợp các tầng lớp phụ nữ. Thực hiện sáng tạo phương châm “hai chân, ba mũi giáp công”, kết hợp đấu tranh chính trị với vũ trang và binh vận, phụ nữ miền Nam đã trở thành lực lượng nòng cốt trong các cuộc đấu tranh chính trị ở nông thôn và thành thị. Phụ nữ miền Nam mạnh mẽ đấu tranh, trở thành “Đội quân tóc dài” huyền thoại với sức mạnh níu cánh máy bay, bịt nòng đại bác, là niềm tự hào của dân tộc, là nỗi khiếp sợ của quân thù.



**Bức ảnh Bắc Nam sum họp do Võ An Khánh chụp năm 1975 tại huyện Hồng Dân - Bạc Liêu, nhân dịp các bà mẹ miền Bắc và miền Nam gặp nhau nhân dịp thống nhất đất nước**

Phụ nữ miền Bắc hăng hái tham gia phong trào "Ba đảm đang" do Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động 3/1965: đảm đang sản xuất và



công tác, đảm đang chiến đấu và phục vụ chiến đấu, đảm đang gia đình. Vượt lên mọi khó khăn của cuộc sống thời chiến, với tinh thần chia lửa và “Tất cả vì miền Nam ruột thịt”, quyết tâm xây dựng và bảo vệ miền Bắc, chị em đã vươn lên trên mọi lĩnh vực, vừa sản xuất vừa chiến đấu, vừa cố gắng nỗ lực để trở thành những người lãnh đạo, quản lý giỏi. Phong trào phát triển thành cao trào cách mạng sôi nổi, rộng lớn, huy động được sự tham gia của hàng chục triệu phụ nữ, tạo thành nguồn sức mạnh vật chất và tinh thần góp phần đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, vừa trở thành hậu phương lớn của tiền tuyến miền Nam.

Hơn nửa thế kỷ đã trôi qua, nhưng dư âm về một thời lịch sử hào hùng thì mãi còn vang vọng. Nhân kỷ niệm 55 năm “Đội quân tóc dài” và 50 năm phong trào “Ba đảm đang”, Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam phối hợp với Bảo tàng Phụ nữ Nam Bộ, Bảo tàng tỉnh Nam Định tổ chức triển lãm *Hai chị em - Hai trận tuyến*.

Triển lãm khai mạc sáng ngày 6/3 tại Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam, Hà Nội và kéo dài đến hết tháng 3/2015 tái hiện cuộc sống chiến đấu, lao động của người phụ nữ trong chiến tranh qua ký ức của những nhân chứng lịch sử. Đến với triển lãm, khách tham quan sẽ cảm nhận được những khoảnh khắc của niềm vui, nỗi buồn, sự mát mát, hy sinh, sự dũng cảm, kiên cường từ những cô gái tuổi thanh niên đến những bà mẹ tóc đã bạc ở hai miền đất nước trong kháng chiến chống Mỹ.

**Một số hình ảnh xúc động tại triển lãm:**



**Nữ xã viên Hợp tác xã Quang Hải, Hải Hậu, Hà Nam Ninh đã góp phần đưa hợp tác xã đạt 5 tấn thóc một héc ta**



**Chị Nguyễn Thị Song, Mai Trung, Hiệp Hòa, Bắc Giang (trái) đang trao đổi kỹ thuật nuôi bèo hoa dâu với tổ viên**



**Dân quân Nghĩa Lâm, Nghĩa Hưng, Nam Định bắn máy bay Mỹ, 1972**



**Nữ dân quân Hà Thị Nhiên kéo xác máy bay Mỹ bên bờ biển Hải Thịnh, Hải Hậu, Nam Định ngày 25/5/1966**



**Dân quân Nghĩa Lâm chở xác máy bay Mỹ**



**Nữ dân phòng trong những ngày Mỹ ném bom Hà Nội tháng 12/1972**



**Vá áo cho bộ đội ngay trên trận địa**



**Nữ dân quân ngoại thành Hà Nội đón con sau giờ trực chiến**





**Chuẩn bị đồng khởi ở Củ Chi 1960**



**Nữ sinh trường trung học Gia Long bãi khóa phản đối chính sách phân dân chủ đối với học sinh, sinh viên của chính quyền**



**Giờ giải lao của nữ lái xe Trường Sơn, Quảng Bình năm 1968**



**Những nữ Phật tử tuyệt thực ở bến Ngự, Huế để đấu tranh đòi Mỹ Thiệu trả tự do cho những người bị bắt**



**Chị Nguyễn Thị Ngọc, công nhân công ty xây lắp Hải Phòng sinh một lần 3 con trai. Chồng hy sinh năm 1966, chị một mình vừa công tác vừa nuôi dạy con**



**Chị em tuần hành lên án tội ác man rợ của Mỹ ở Sơn Mỹ, Quảng Ngãi**

**Nguyễn Hằng // <http://dantri.com.vn>**



# PHÍA SAU MỘT TRONG NHỮNG NGƯỜI PHỤ NỮ QUYỀN LỰC NHẤT HÀNH TINH

**P**hía sau người phụ nữ ấy lại là những câu chuyện nhân văn thấm đẫm tình người trong cả công việc và cuộc sống đời thường.



**CEO Nguyễn Thị Phương Thảo ký kết mua máy bay Boeing nhân chuyến thăm VN của Tổng thống Obama.**

Có một người phụ nữ "biết bay", được Tạp chí Forbes bình chọn trong top 100 phụ nữ quyền lực nhất hành tinh, với khối tài sản ước tính cả tỷ USD. Người chưa gặp dễ hình dung về một người đàn bà "thép" đầy uy quyền. Vậy mà ngược lại, phía sau người phụ nữ ấy lại là những câu chuyện nhân văn thấm đẫm tình người trong cả công việc và cuộc sống đời thường.

## **Bàn tay sắt bọc nhung**

Hôm đó, một cơn mưa vừa dứt, trời se lạnh. Tôi chứng kiến một cảnh khó quên: Một bà chủ quyền lực được xếp hạng top 100 phụ nữ quyền lực nhất hành tinh ngồi bên bếp lửa bập bùng trong một căn bếp đơn sơ nói chuyện cùng ông lão người thiếu số ở Hòa Bình. Ông lão hỏi: "Cháu được đi TP HCM chưa.

Xa lắm nhỉ. Nghe nói phải ngồi máy bay nữa!".

Tôi không biết bà Nguyễn Thị Phương Thảo (bà chủ Hãng hàng không Vietjet Air, HD Bank và nhiều doanh nghiệp khác) nói gì. Chỉ thấy sau khi tạm biệt, ông lão (là thầy cúng, rất quý chiếc áo hành lễ) lấy chiếc áo vải dù đi hành lễ tặng bà Thảo. Người phụ nữ quyền lực hôm ấy cũng vào thăm một lớp học, ôm lũ trẻ nhem nhuốc và hát tặng chúng một cách tự nhiên. Các thầy cô trong ngôi trường trên rẻo cao ấy không ai biết bà Thảo làm nghề gì. Họ chỉ nghĩ đơn giản, đó là một mảnh thường quân có tấm lòng thơm thảo về trường tặng quà cho học sinh nghèo.

Bà Thảo có sở thích đặc biệt với màu trắng nhẹ nhàng thanh khiết. Dáng vóc mảnh mai và trẻ hơn nhiều so với tuổi. Sở thích về màu sắc và vóc dáng dường như cũng nói lên cách điều hành doanh nghiệp của bà. Thật là một nhận diện khác hẳn với danh xưng bà chủ lớn. Ấy vậy mà, để đưa được những chiếc máy bay sơn màu quốc kỳ Việt Nam lên bầu trời nội địa, quốc tế và tham vọng vươn xa hơn, không phải chuyện đơn giản. Thời điểm đó, bài học từ thất bại của những hãng bay nội địa khiến dân trong nghề với ánh mắt nghi ngại, thốt lên: "Để rồi xem". Trong khi đó người phụ nữ vận váy voan trắng và cộng sự đưa ra những ý tưởng trang phục của tiếp viên thật lạ lẫm và lãng mạn. Nữ tiếp viên

Vietjet đội mũ ca-lô, quần sóc như hình ảnh đoàn quân giải phóng tiến vào 5 cửa ô của mùa Thu lịch sử. Trang phục này đã quen thuộc trên từng chuyến bay hôm nay và đặc biệt được đánh giá cao trong giới hàng không quốc tế: Thanh lịch, hiện đại, tiện dụng và giàu bản sắc...

Nhiều lần, tôi cứ tự hỏi, người phụ nữ đáng vóc mong manh ấy giấu quyền lực ở đâu? Ở số tài sản mà người ta nói kèch sù với cả trăm máy bay đặt hàng, hay những công ty đình đám khác? Tôi nghĩ phải chứng kiến nhiều cuộc thét ra lửa, nhưng rõ ràng không dưới vài lần được chứng kiến người phụ nữ này tập hát say sưa trên ô tô riêng để kịp thuộc lời hát tặng nhân viên. Như buổi sáng đi làm từ thiện khởi hành sớm, bà cũng ăn vội miếng bánh mì như ai. Người lái xe riêng của bà Thảo nói: "Tôi lái cho Madam (một cách nói kính trọng) hơn 25 năm rồi, từ khi đưa con đầu của tôi mới sinh. Nay cháu đã thành nhân viên thuộc ngân hàng của Madam cũng đã lấy chồng là cán bộ ngân hàng, sinh cho tôi đứa cháu kháu khỉnh".

*"Tôi đã làm công việc này với tất cả niềm đam mê từ trái tim mình. Trái tim của một người phụ nữ mong muốn khách hàng và nhân viên được chăm sóc như từ bàn tay người mẹ, người vợ, người em dành cho người thân của mình, để có những chuyến đi tới nơi về tới chốn, an toàn, mạnh khỏe, vui vẻ, được chăm chút".*

### **CEO Vietjet Nguyễn Thị Phương Thảo**

Trong một buổi tiệc lớn cuối năm của công ty, người ta háo hức chờ nữ chủ nhân ra tuyên bố khai

mạc trình trọng. Đâu đó ở cuối hội trường, bà Thảo đẩy chiếc xe phục vụ bữa ăn trên máy bay từ từ tiến vào. Bà lần lượt phục vụ từng nhân viên suất ăn của đêm hôm ấy. Nhạc trong bữa tiệc nhộn nhịp là thế mà bỗng dưng mọi người lặng đi. Nghe nói, có những giai đoạn khó khăn khi Vietjet mới thành lập. Nhân viên chưa quen việc, nhiều người vẫn thấy một người phụ nữ tươi tắn đi hỏi han cấp dưới làm việc vất vả không, tự tay lau hút bụi trên tàu bay.

Mấy trợ lý thân cận còn kể, bà Thảo thích nấu ăn và vẫn nấu cơm cho gia đình mỗi dịp rảnh cuối tuần. Có lần gặp, tôi hỏi: "Nghe nói chị còn chăm gia đình hơn gái công sở thời nay?". "Hàng tuần, mình vẫn dành ra thời gian để đọc truyện, đi xem phim cùng cậu con trai hoặc đưa cháu đi thi đấu thể thao, biểu diễn ca nhạc...", bà nói. Hôm rồi, tôi gặp vợ chồng bà trong chuyến ra Hà Nội thăm bố mẹ già. Trông họ như một cặp đang đi hưởng tuần trăng mật. Nghe nói đó là cách họ tranh thủ mỗi dịp gần nhau. Dường như họ chỉ hẹn hò trên những chuyến bay.

Ít ai biết, khi mới 25 tuổi, bà Thảo vừa về Việt Nam và đã tham gia sáng lập, quản trị trong hội đồng quản trị một vài ngân hàng. Có lần, tôi hỏi bà, ở tuổi đó, một cô gái chỉ biết làm đẹp thôi? Bà nói: "VẬY mà tôi đã phải đưa ra những chiến lược kinh doanh và những giải pháp cho một vấn đề nào đó". Sau buổi lễ ký kết mua hợp đồng máy bay với Airbus cách đây không lâu, John Leahy- Tổng giám đốc Thương mại

toàn cầu của Airbus, hướng mắt về phía Madam Thảo rồi nói: “CEO Vietjet là người phụ nữ có bàn tay sắt bọc nhung”. Ông này nói thêm: “Cứ thử đàm phán hợp đồng với bà ấy mà xem”.



**Bà Thảo trong chuyến thăm các em nhỏ mồ côi.**

### **Ước mơ của bà mẹ bím sữa**

Rất kín tiếng với truyền thông, bà hầu như không trả lời phỏng vấn. Chúng tôi chỉ tranh thủ chuyện trò như những người bạn. Nói về việc lập nên một hãng hàng không khiến cả thế giới biết đến, có lần, bà kể rằng nhìn thấy cơ hội tại một thị trường tiêu dùng gần 100 triệu dân, khao khát được sử dụng phương tiện máy bay hiện đại; nhưng khi đó vẫn là phương tiện xa xỉ, chỉ dành cho những người “có điều kiện”. “Từ hơn 10 năm trước, khi cậu con trai đầu lòng được vài tháng tuổi, tôi đã nhìn thấy điều này và cảm nhận được rằng đó chính là công việc mình cần phải làm trong tương lai,

nếu muốn đóng góp cho sự phát triển của đất nước. Và ngay tại thời chăm con nhỏ, tôi đã ấp ủ ước mơ làm hàng không, bắt đầu nghiên cứu về các hãng hàng không giá rẻ, gặp gỡ các CEO quản lý mảng hàng không giá rẻ như Jetstar, Air Asia và nghiên cứu lịch sử thành công của Southwest Airlines”, bà Thảo kể.

Theo cách nói kiểu cư dân mạng hiện nay thì bà mẹ bím sữa lúc đó đã có nhiều nung nấu. Hàng loạt câu hỏi hiện lên trong đầu bà: Khách hàng cần gì, muốn gì, bản thân có thể đáp ứng gì, có thể làm hàng không chi phí thấp mà chất lượng cao hay không? Rồi phải làm gì để tạo ra những giá trị mới cho khách hàng. “Chúng tôi đã luôn nghĩ mới, nghĩ khác, nghĩ táo bạo để thay đổi và tạo nên một xu hướng tiêu dùng mới, một xu hướng đi máy bay mới, tiến tới đưa phương tiện hàng không trở thành dịch vụ phổ cập với người dân Việt Nam. Phát triển hãng hàng không của chúng tôi thành một hãng hàng không đa quốc gia, được yêu thích bậc nhất trong khu vực”, bà nói.

Hiện nay, đội máy bay và doanh thu của Vietjet tăng trưởng như vũ bão, doanh thu năm thứ 5 gấp 3 lần năm thứ 3. Bên cạnh đó, Vietjet đã tạo ra được hàng loạt lợi thế cạnh tranh. “Sau gần 5 năm hoạt động, Vietjet đã vươn lên dẫn đầu thị trường hàng không nội địa, hơn 90% khách hàng thường xuyên quay lại sử dụng dịch vụ của chúng tôi”, bà Thảo nói.

**Đức Nam /**  
<http://www.tienphong.vn>



# BẢO VỆ QUYỀN LỢI LAO ĐỘNG NỮ ĐI LÀM VIỆC Ở NƯỚC NGOÀI

**L**uật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sẽ được đề xuất bổ sung thêm nhiều điều khoản, chính sách bảo vệ lao động nữ, đặc biệt chú trọng đến cung cấp thông tin và bồi dưỡng kiến thức trước khi đưa họ ra nước ngoài làm việc.



*Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sẽ được đề xuất bổ sung thêm nhiều điều khoản, chính sách bảo vệ lao động nữ. Ảnh minh họa*

Phó Cục trưởng Cục Quản lý lao động ngoài nước (Bộ LĐTB&XH) Phạm Việt Hương cho biết, trong 80.000-100.000 lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài hằng năm, có khoảng 30% là nữ.

Lao động nữ đi làm việc ở nước ngoài thường làm các ngành nghề như giúp việc gia đình, chăm sóc người già, công nhân điện tử, công nhân may, hộ lý, điều dưỡng...

Tuy nhiên, có một thực tế là lao động nữ vẫn gặp khá nhiều

khó khăn khi đi làm việc ở nước ngoài. Nữ lao động rất ít có cơ hội để tiếp cận được với những thông tin tuyên truyền chính thức về xuất khẩu lao động, nếu ai thiếu kỹ năng sống sẽ dễ dàng bị lừa gạt. Ngoài ra, khi hoàn thành hợp đồng làm việc ở nước ngoài trở về quê hương, họ không biết phải tìm công việc gì để ổn định, có cuộc sống bền vững.

Một trong những nguyên nhân khiến cho lao động nữ không được bảo vệ đầy đủ quyền lợi là do công tác quản lý thiếu chặt chẽ, không nắm được đầy đủ thông tin của lao động thường xuyên, không thực hiện các chế độ báo cáo thông tin một cách nghiêm túc. Không chỉ vậy, dù pháp luật hiện hành quy định về hợp đồng liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài khá đầy đủ, song vẫn chưa thể hiện được nguyên tắc bình đẳng giới.

Vì vậy, việc thực hiện nghiên cứu rà soát Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng dưới góc độ bình đẳng giới được xem là một trong những hoạt động quan trọng nhằm tạo công cụ pháp lý hoàn thiện hơn để bảo vệ tốt hơn lao động nữ đi làm việc ở nước ngoài.

Bổ sung nhiều chính sách bảo vệ lao động nữ

Mới đây, tại buổi tọa đàm khuyến nghị sửa đổi chính sách

pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, nhiều chuyên gia, nhà quản lý đã cùng thảo luận, đề xuất bổ sung nhiều chính sách bảo vệ lao động nữ.

Cụ thể, cần quy định rõ vai trò các cơ quan chức năng của Nhà nước trong bảo đảm quyền tiếp cận thông tin liên quan đến quá trình đi làm việc ở nước ngoài của người lao động, đặc biệt của lao động nữ.

Quy định rõ hơn trách nhiệm của các bên liên quan, đặc biệt cơ quan đại diện ngoại giao, lãnh sự Việt Nam ở nước ngoài, bao gồm cả ban quản lý lao động trong bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động trong thời gian làm việc.

Chương trình bồi dưỡng kiến thức cần thiết cho người lao động cần đặc biệt chú trọng phổ biến cách thức phản ánh tình trạng quyền và lợi ích của người lao động khi bị vi phạm và quy trình bảo vệ họ.

Xem xét tăng thêm số lượng các ban quản lý lao động tại các nước tiếp nhận lao động Việt Nam, cũng như bảo đảm tỷ lệ hợp lý cán bộ nam và nữ; cần có quy định nâng cao trách nhiệm và khuyến khích các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức mở rộng các loại hình việc làm phi truyền thống đối với phụ nữ trong quá trình đàm phán các hợp đồng cung ứng lao động.

Việc giám sát chặt chẽ và thanh tra của các cơ quan chức năng của Nhà nước đối với hoạt động thu phí của các doanh nghiệp dịch vụ cũng phải được đề cập trong nội dung sửa đổi.

Đặc biệt, cần tăng cường truyền thông, thông qua chương trình bồi dưỡng kiến thức cần thiết cho người lao động để cung cấp thông tin chi tiết và chính xác về các khoản cấu thành nên tổng chi phí đi xuất khẩu lao động theo quy định của pháp luật, tránh để người lao động vì thiếu thông tin mà bị các đối tượng lừa đảo lợi dụng.

Để chuẩn bị cho việc sửa đổi luật phù hợp với thực tiễn, bảo đảm các nguyên tắc theo quy định của pháp luật, Cục Quản lý lao động ngoài nước sẽ phối hợp với UN Women Việt Nam tổ chức nghiên cứu, rà soát pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng từ góc độ bình đẳng giới.

Hai cơ quan phối hợp tổ chức lấy ý kiến của các chuyên gia đến từ các tổ chức xã hội dân sự như: Hội phụ nữ, hiệp hội xuất khẩu lao động, các cơ quan Trung ương và địa phương, các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, các chuyên gia về luật và giới... để bảo đảm tốt hơn việc quản lý lao động đi làm việc ở nước ngoài và thúc đẩy bình đẳng giới./.

**Theo Chinhphu.vn**



# NÂNG CAO VAI TRÒ CỦA PHỤ NỮ TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ

Cùng với Ninh Thuận, Quảng Bình và Bình Định, Bình Thuận là một trong 4 tỉnh tham gia dự án “Nâng cao vai trò phụ nữ trong phát triển kinh tế và nông nghiệp” (FLOW/EOWE), giai đoạn 2016 - 2020.

Mới đây, một hội thảo khởi động dự án “Nâng cao vai trò phụ nữ trong phát triển kinh tế và nông nghiệp” (FLOW/EOWE) đã diễn ra tại TP. Phan Thiết. FLOW/EOWE là dự án đa quốc gia nằm trong khuôn khổ “Chương trình tài trợ nâng cao cơ hội lãnh đạo cho phụ nữ” (FLOW) của Chính phủ Hà Lan, giai đoạn 2016 – 2020. Tổng tài trợ cho dự án này là 6,6 triệu Euro.

Dự án có 3 hợp phần chính, hướng đến việc thúc đẩy, hỗ trợ các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông nghiệp do phụ nữ làm chủ hoặc nhiều phụ nữ tham gia, được hưởng lợi, hỗ trợ khởi nghiệp; thúc đẩy, tăng cường sản xuất của HTX nông nghiệp như áp dụng sản xuất nông nghiệp thông minh với biến đổi khí hậu, thúc đẩy vai trò lãnh đạo nữ trong HTX nông nghiệp; hỗ trợ kỹ thuật thông qua văn phòng hỗ trợ doanh nghiệp nữ sản xuất kinh doanh nông nghiệp... Nội dung thứ ba là tập trung hỗ trợ và trao quyền cho phụ nữ khởi nghiệp, lãnh đạo và phát triển doanh nghiệp qua việc tiếp cận tốt hơn nguồn lực sản xuất và kỹ thuật công nghệ tiên tiến.

Phát biểu tại hội thảo khởi động dự án, ông Phạm Văn Nam - Phó Chủ tịch UBND tỉnh cho rằng, đây là một hoạt động có ý nghĩa rất lớn trong việc hợp tác, hỗ trợ thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội đối với các tỉnh tham gia dự án nói chung và Bình Thuận nói riêng. Hiện nay toàn tỉnh có khoảng 800.000 người trong độ tuổi lao động. Tỷ lệ lao động nữ chiếm khoảng 46%; lao động ở khu vực nông thôn vẫn chiếm đa số, khoảng 61% và phụ nữ đóng vai trò chủ chốt trong nhiều công đoạn của sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên, trên con đường thực hiện mục tiêu bình đẳng giới vẫn còn nhiều thách thức. Phụ nữ vẫn đối mặt với những bất bình đẳng và dễ bị tổn thương khi tham gia vào lĩnh vực kinh tế xã hội. Trong hoạt động của các hợp tác xã, phụ nữ chiếm tỷ lệ nhỏ và đóng vai trò rất khiêm tốn. Những năm qua, Bình Thuận đã có những nỗ lực nhằm cải thiện tình trạng bất bình đẳng giới; bảo vệ quyền phụ nữ và thúc đẩy bình đẳng giới. Cùng với việc triển khai dự án, tin tưởng sẽ góp phần nâng cao thu nhập cho chị em phụ nữ và tăng cường cơ hội để phụ nữ có thể làm chủ kinh doanh trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh nông nghiệp...

**Kiều Hằng / Báo Bình Thuận**